

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ LỘC  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày 21-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Đức Cường.

*Các Hội thẩm Nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Công.

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Ngô Lê Huân - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022, đối với:

*Bị cáo:* Trần Văn P, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1960, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: số nhà Y đường L, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; có vợ tên là Nguyễn Thị Thu H, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*Bị hại:* ông Bùi Mạnh H, sinh năm 1958 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Trần Thị P, sinh năm 1957; vắng mặt.
2. Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1985; vắng mặt.
3. Anh Bùi Văn M, sinh năm 1988; vắng mặt.
4. Anh Bùi Đức A, sinh năm 1991; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị P, chị Bùi Thị Thu H, anh Bùi Văn M: anh Bùi Đức A, sinh năm 1991 (giấy ủy quyền ngày 20 tháng 01 năm 2022).

Bà P, anh M, anh A cùng nơi cư trú: tổ dân phố H, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Chị H có nơi cư trú: tổ dân phố H, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định.

*Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn N; vắng mặt.
2. Ông Phạm Văn T; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06 tháng 6 năm 2021, bị cáo Trần Văn P có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Cross biển kiểm soát 30G-660.56 đi từ Hà Nội về Nam Định. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến km 91+950 đại lộ T (quốc lộ B) thuộc địa phận xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 đi ở làn đường giáp dải phân cách cứng; lúc này bị cáo phát hiện thấy phía trước đầu xe ô tô của mình khoảng 30 mét có xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 do ông Bùi Mạnh H điều khiển theo hướng cùng chiều ở làn đường giữa và có bật đèn xi nhan bên trái để chuyển làn từ làn đường giữa sang làn đường giáp dải phân cách cứng đến khu vực giao nhau với đường một chiều hướng Nam Định đi Hà Nam. Thấy vậy, bị cáo đã bật đèn xi nhan bên trái, bấm còi và đánh lái sang trái nhưng không giảm tốc độ để tránh, vượt qua xe mô tô. Do không làm chủ được tốc độ và tay lái nên đã làm phần đầu ô tô bên phụ va chạm với phần đầu bên cần số của xe mô tô, làm cho ông H và xe mô tô bị ngã, đổ ra đường. Hậu quả ông H bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội đến ngày 09 tháng 6 năm 2021 tử vong; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô theo hướng Hà Nam đi Nam Định rồi đi về nhà ở số Z ngõ Q đường T, phường H, thành phố Đ. Đến 0 giờ 45 phút ngày 07 tháng 6 năm 2021, bị cáo đến Công an phường H để trình bày sự việc trên. Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nam Định đã cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn và thu thập các tài liệu chứng cứ theo quy định; đến ngày 08 tháng 6 năm 2021 chuyển hồ sơ vụ việc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 18B1-159.17, 01 nắp hộp sơn bằng kim loại kích thước (0,06x0,06)m.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo P: 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn P (bản chính); 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 4670367 ngày 06 tháng

11 năm 2020 (bản photocopy), 01 giấy biên nhận thế chấp xe số 4971176.20 ngày 06 tháng 4 năm 2021 (bản photocopy). Bị cáo tự giác giao nộp 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Cross màu bạc biển kiểm soát 30G-660.56 số máy 2ZRY663396, số khung MR2KUAAG8L0006141 và 01 thẻ nhớ màu đen 32G nhãn hiệu Kingston trên camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56.

Các mẫu dấu vết thu khi khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn: Mẫu sơn màu bạc bên phụ (bên phải), chất màu nâu bám dính tại mặt ngoài ốp nhựa bắt nối tại xe với ba đờ sóc trước bên phụ, chất màu đen bám dính tại mặt ngoài ba đờ sóc trước phía dưới cụm đèn chiếu sang bên phụ (bên phải) của xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56. Mẫu chất màu bạc, màu đen bám dính tại mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên cần số (bên trái), mẫu sơn màu nâu ốp nhựa sườn xe bên cần số, mẫu da bọc yên xe của xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc km 91+500 quốc lộ B thuộc xóm V, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Mặt đường được trải bê tông nhựa phẳng rộng 12,5m, có vạch sơn để chia các làn xe chạy gồm 02 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ, làn xe thô sơ rộng 4,5m theo chiều Hà Nội đi Nam Định. Theo hướng khám nghiệm lề đường bên phải rộng 3m, ngoài lề phải là ruộng lúa, giữa đường có bồn hoa chia hai chiều đường riêng biệt, lối rẽ sang của hai chiều đường rộng 15m, lề trái rộng 3m, ngoài lề trái là khu dân cư. Điểm mốc là cột km 91+900 quốc lộ B nằm trên bồn hoa giữa đường; mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải theo hướng Hà Nội đi Nam Định. Vết cày xước trên mặt đường nhựa kích thước (0,6x0,2)m được ký hiệu (1), (1) có chiều hướng Hà Nam đi Nam Định, từ đầu vết ra mép đường làm chuẩn là 7,9m và ra điểm mốc làm chuẩn là 20,7m, từ cuối vết cày đến mép đường chuẩn là 7,7m và đến vết sơn đỏ ký hiệu (2) là 3,3m. (2) là vết sơn màu đỏ không rõ hình nằm rải rác trên mặt đường có kích thước (4,4x0,3)m, từ trung tâm vết vào mép đường chuẩn là 8m và đo đến đầu vết cày ký hiệu (3) là 2,3m. (3) là vết cày trên mặt đường nhựa cày xước mặt đường nhựa kích thước (25,8x0,01)m, có chiều hướng Hà Nam đi Nam Định; đo từ đầu vết ra mép đường chuẩn là 7m và đến vết sơn ký hiệu (4) là 4,6m, cuối vết kết thúc tại trục để chân chính bên phải xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17. (4) là vết sơn màu đỏ không rõ hình nằm rải rác trên mặt đường, kích thước (3,5x2)m; đo từ tâm vết vào mép đường làm chuẩn là 5,4m và đến vị trí nắp hộp sơn ký hiệu (5) là 4,2m. (5) là vị trí hộp sơn bằng kim loại kích thước (0,6x0,6)m có dính sơn màu đỏ, đo từ vị trí nắp hộp sơn vào mép đường làm chuẩn là 1,6m. (6) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 màu nâu nhãn hiệu Honda Dream đỏ bên phải, đầu xe quay hướng lề bên phải và nằm trên vỉa hè bên phải, đuôi xe quay xuống lòng đường và nằm dưới lòng đường quốc lộ B; đo từ trục trước bánh xe ra mép đường làm chuẩn là 0,4m, đo từ trục bánh sau ra mép đường làm chuẩn là 0,8m và đến tâm vết máu

ký hiệu (7) là 10,7m. (7) là vị trí vết máu không rõ hình nằm trên đường theo hướng Hà Nam đi Nam Định kích thước (0,5x0,3)m; từ tâm vết máu vào mép đường làm chuẩn là 7,8m.

Khám nghiệm tử thi Bùi Mạnh H, dấu hiệu chính qua giám định: Vùng trán thái dương phải có đám trọt da in ấn tụ máu đã đông vảy khô kích thước (5x4)cm; vùng giữa trán lên đỉnh chẩm phải vòng ra trước vành tai có đường phẫu thuật đã được khâu bằng nhiều mũi chỉ rời dài 38cm; khuyết xương hộp sọ vùng trán đỉnh thái dương phải kích thước (14x11)cm; vỡ xương hộp sọ vùng trán theo chiều dọc, đường vỡ tiếp giáp với mảnh xương để rời; chảy máu màng mềm lan tỏa bán cầu phải xen lẫn đám tụ máu; dập não, phù não lan tỏa bán cầu phải; gãy đầu dưới xương chày trái.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 767/GĐKTHS ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân nạn nhân Bùi Mạnh H chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ, dập tổ chức não. Cơ chế: do va đập.

Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc kết luận: Giá trị phần thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Dream đã cũ biển kiểm soát 18B1-159.17 là 950.000 đồng; giá trị phần thiệt hại của xe ô tô đã cũ biển kiểm soát 30G-660.56 là 66.954.000 đồng. Tổng giá trị phần thiệt hại là 67.904.000 đồng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn số ID: 862293, biên bản số: 00214 hồi 01 giờ 19 phút ngày 07 tháng 6 năm 2021 của bị cáo P, kết quả 0.0 mg/l. Bản kết luận giám định số 806/GĐKTHS ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định của bị cáo P.

Bản kết luận giám định số 1052/KL-PC09 ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Khôi phục được trong mẫu cần giám định gồm 01 đoạn video có tên “20210606113834\_005304A.MP4” có dung lượng 186M, thời gian hiển thị từ 11h38’33” đến 11h41’33” ngày 06 tháng 6 năm 2021 tại thời điểm ngay trước, trong và sau khi 02 xe xảy ra tai nạn (mốc thời gian lấy trên đoạn video khôi phục được); dữ liệu khôi phục được lưu trong 01 đĩa CD-R. Không đủ yếu tố xác định tốc độ của xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 và xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 tại thời điểm ngay trước khi có tai nạn trong đoạn video “20210606113834\_005304A.MP4” cần giám định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tiến hành trưng cầu cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 và

phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17. Kết luận giám định số 969/KLGD-PC09 ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 đi sau va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 đi cùng chiều. Vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện là góc ba đờ sóc trước bên phụ (bên phải) xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 với gá đỡ chân người điều khiển bên cần số (bên trái) và bản dậm lùi cần số (bên trái) xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17.

Kết luận giám định số 825/GĐKTTHS ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất màu nâu bám dính tại mặt ngoài ốp nhựa bắt nối tai xe với ba đờ sóc trước bên phụ xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 được niêm phong gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu nâu của ốp nhựa sườn xe bên cần số xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17. Mẫu chất màu bạc bám dính tại mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên cần số (bên trái) xe ô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 được niêm phong gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu bạc thu tại thành xe bên phụ (bên phải) xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56. Mẫu chất màu đen bám dính tại mặt ngoài ba đờ sóc trước phía cụm đèn chiếu sáng bên phụ (bên phải) xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 được niêm phong gửi giám định không đủ yếu tố giám định do lượng mẫu ít và lẫn nhiều tạp chất.

Tại biên bản giám định xác định tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 số 10/TTĐK ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Nam Định kết luận: Các hệ thống phanh, hệ thống lái đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông; đèn tín hiệu sau khi tai nạn: hoạt động khi bật công tắc.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 của ông Bùi Mạnh H chuyển làn tại nơi chưa được phép chuyển làn và không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 1 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ, tuy nhiên ông H đã chết nên cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo P là chủ xe ô tô biển kiểm soát 30G 660.56 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình nạn nhân số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình anh Bùi Đức A (là con trai ông Bùi mạnh H) đã nhận tiền và không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với phần thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 và xe ô tô biển kiểm soát 30G 660.56, gia đình ông H và bị cáo xin tự khắc phục hậu quả và không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng:

Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Cross biển kiểm soát 30G.660.56 và 01 thẻ nhớ màu đen 32G nhãn hiệu Kingston là tài sản hợp pháp của bị cáo P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại cho bị cáo.

Xe mô tô nhãn hiệu Dream biển kiểm soát 18B1-159.17 và 01 nắp hộp sơn là tài sản hợp pháp của ông Bùi Mạnh H đã được trả cho anh Bùi Đức A (con trai ông H).

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn Phong, 01 đĩa CD-R lưu đoạn video có tên “20210606113834\_005304A.MP4” được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-ML ngày 30 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên ý kiến như tại cơ quan điều tra. Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thực hiện quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo P phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại giấy tờ cá nhân cho bị cáo là 01 giấy phép lái xe hạng B2; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng, tài sản đã thu giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc.

Bị cáo nói lời sau cùng là bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P:

Lời khai của bị cáo P là phù hợp với lời khai của người đại diện của bị hại tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông; bản kết luận giám định pháp y tử thi. Các kết luận giám định về xác định điểm, vị trí va chạm và cơ chế hình thành các dấu vết trên các phương tiện giao thông; chất bám dính trên xe ô tô, xe mô tô khi va chạm; xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu; khôi phục dữ liệu điện tử trên thẻ nhớ, xác định tốc độ của xe ô tô, xe mô tô; định giá tài sản xe ô tô và xe mô tô hư hỏng; biên bản kiểm tra nồng độ cồn; biên bản giám định xác định tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56. Lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06 tháng 6 năm 2021 tại km 91+500 quốc lộ B thuộc xóm V, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo P điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30G-660.56 có giấy phép lái xe hạng B2 nhưng không thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, khi đến khu vực giao nhau với đường ngược chiều phát hiện phía trước cùng chiều có xe mô tô bật xi nhan trái để chuyển làn đường nhưng bị cáo đã không giảm tốc độ mà tiếp tục đánh lái để tránh, vượt qua xe mô tô do ông Bùi Mạnh H điều khiển vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ (được quy định cụ thể tại khoản 3, khoản 8 Điều 5 của Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vận tải); ngay sau khi gây tai nạn không dừng ngay phương tiện và cấp cứu người bị nạn mà rời khỏi hiện trường vi phạm điểm a khoản 1 Điều 38 của Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm ông H tử vong, xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 hư hỏng trị giá 950.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Cáo trạng mà Viện kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác, như vậy hành vi phạm tội này là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi; cân nhắc bản thân bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên, xem xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát về mức hình phạt, xét thấy không cần phải bắt bị cáo P chấp hành hình phạt tù giam, cho hưởng án treo để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo P trong vụ việc này, xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo P là chủ xe ô tô biển kiểm soát 30G 660.56 đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Bùi Mạnh H. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bùi Đức A không có yêu cầu bồi thường gì khác. Đối với phần thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18B1-159.17 và xe ô tô biển kiểm soát 30G 660.56, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại tự khắc phục hậu quả và không yêu cầu bồi thường. Do vậy, về trách nhiệm bồi thường dân sự giữa các bên trong vụ án không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Văn P là giấy tờ cá nhân không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng được niêm phong gồm: 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định ký hiệu (A1+A2+A3+M1+M2+M3) ghi số 825/GĐKTHS, kính gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, hoàn trả lại mẫu vật giám định vụ tai nạn giao thông. 01 túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định mặt trước có ghi số 806/GĐKTHS, kính gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, hoàn trả lại mẫu vật giám định vụ tai nạn giao thông. Đây là những vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra, xét



thấy vật chứng không có giá trị, không sử dụng được, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Bị cáo P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn P cho Ủy ban Nhân dân phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo P vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo P vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Trần Văn P 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 010068002216, họ tên Trần Văn P.

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ được niêm phong gồm:

01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định ký hiệu (A1+A2+A3+M1+M2+M3) ghi số 825/GĐKTHS. 01 túi niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định mặt trước có ghi số 806/GĐKTHS.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Văn P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

#### 4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện kiểm sát Nhân dân huyện Mỹ Lộc;
- Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Ủy ban Nhân dân phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội;
- Tòa án Nhân dân tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Trần Đức Cường**